

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2026/HS-ST
Ngày: 25-8-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Quân.

Ông Giàng A Xư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Bá Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Lý A Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026, tại Trụ sở UBND xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 92/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Pháng Kh.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 16 tháng 8 năm 19xx tại xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn L, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 015055xxxx89; trình độ văn hóa: 07/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Giàng P (đã chết) và bà Mùa Thị P (đã chết); Vợ: Dình Thị D, sinh năm 19xx; Con: Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/3/2006 bị TAND tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 03 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Tại Bản án số: 20/2006/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2026, tạm giam từ ngày 15/5/2026 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Giàng Gà T.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 6 năm 19xx tại xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn C, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 015051xxxx87; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề

nghề: Nông dân; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng Nhà Ch (đã chết) và bà Lý Thị S (đã chết); Vợ: Sùng Thị X, sinh năm 19xx; Con: Có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/5/2026, tạm giam từ ngày 14/5/2026 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Vàng Thị C**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 16 tháng 5 năm 19xx tại xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn N, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 015176xxxx16; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng Dưa P (đã chết) và bà Hờ Thị V (đã chết); Chồng: Giàng A S, sinh năm 19xx; Con: Có 05 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 04/02/2010 bị TAND huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy. Tại Bản án số: 04/2010/HSST.

Ngày 16/6/2011 bị TAND huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tại Bản án số: 08/2011/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2026, tạm giam từ ngày 15/5/2026 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho các bị cáo:*

+ Bào chữa cho bị cáo Vàng Thị C: Ông Nông Đức Trung - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

+ Bào chữa cho bị cáo Lý Pháng Kh: Ông Nguyễn Ngọc Linh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

+ Bào chữa cho bị cáo Giàng Gà T: Bà Đặng Thị Bình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

** Người phiên dịch cho các bị cáo:*

Ông Lý A Đà, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn Háng Bla Ha A, xã Khao Mang, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

+ Bà Sùng Thị X, sinh năm 19xx.

Trú tại: Thôn C, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:*

+ Bà Trương Thị Th, sinh năm 19xx.

Trú tại: Thôn N, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Anh Thào A S, sinh năm 19xx.

Trú tại: Thôn L, xã Púng luông, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Thào A S, sinh năm 19xx.

Trú tại: Thôn N, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3/2026, tại thôn Làng Sang, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai, Lý Pháng Kh mua được 01 gói Heroine với giá 400.000đ của 01 người đàn ông dân tộc Thái không biết tên (giới thiệu nhà ở huyện Mường La, tỉnh Sơn La cũ). Sau khi mua được Heroine, Kh mang về nhà chia ra thành nhiều gói nhỏ (không xác định được số lượng) với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đến khoảng cuối tháng 4/2026 cũng tại thôn Làng Sang, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai, Lý Pháng Kh tiếp tục mua 01 gói Heroine (có lẫn bột Hồng phiến) với giá 700.000đ của người đàn ông này. Sau khi mua được ma túy, Kh mang về nhà chia ra thành nhiều gói nhỏ (không xác định được số lượng) với mục đích để sử dụng và bán. Kh đã nhiều lần sử dụng ma túy bằng cách đốt ma túy trên giấy bạc và hít khói vào cơ thể tại nhà của Kh. Trong số ma túy mà Kh mua được, Kh đã bán 04 lần, trong đó bán cho Vàng Thị C 02 lần, bán cho Giàng Gà T 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng cuối tháng 3/2026 (không xác định được ngày), Kh bán cho Giàng Gà T 04 gói Heroine với giá 50.000đ/gói tại nhà của Kh. Sau khi mua được Heroine, T mang về nhà và sử dụng hết 02 gói bằng cách đốt và hít Heroine trên giấy bạc vào cơ thể, sau đó T đưa bật lửa, giấy bạc và 02 gói Heroine còn lại cho vợ là Sùng Thị X để X sử dụng, X đã sử dụng hết 02 gói Heroine này bằng cách đốt và hít tại nhà.

Lần thứ hai: Vào ngày 28/4/2026, Kh bán cho T 04 gói Heroine với giá 50.000đ/gói cũng tại nhà của Kh. Sau khi mua được Heroine, T mang về nhà và sử dụng hết 02 gói bằng cách tương tự như lần trước. Sau đó T đưa bật lửa, giấy bạc và

02 gói Heroine còn lại cho X sử dụng, X đã sử dụng hết 02 gói Heroine này bằng cách đốt và hít vào cơ thể.

Lần thứ ba: Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 04/5/2026, Kh bán cho Vàng Thị C 01 cục nhỏ Heroine với giá 100.000đ tại nhà của Kh. Sau khi mua được Heroine, C đã sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức đốt trên giấy bạc rồi hít khói vào cơ thể tại đình đèo thuộc thôn Nậm Khắt, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai.

Lần thứ tư: Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 04/5/2026, Kh bán cho Vàng Thị C 01 cục nhỏ Heroine với giá 50.000đ tại nhà của Kh. Sau khi mua được Heroine, C đã sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức tương tự như lần trước tại đình đèo thuộc thôn Nậm Khắt, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai.

Ngoài ra Lý Pháng Kh còn bán ma túy nhiều lần cho nhiều người khác, Ty nhiên chưa xác định được thời gian, địa điểm, địa chỉ cụ thể của những người đã mua ma túy của Kh.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Lý Pháng Kh, Cơ quan điều tra thu giữ của Kh 01 lọ nhựa màu đỏ trắng, bên trong có 01 gói nilon màu xanh chứa chất bột nén màu trắng; 01 gói nilon màu đỏ, bên trong là gói nilon màu xanh có chứa chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu xanh; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, màu xanh và màu hồng; 01 cân tiểu ly; 1.110.000đ tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh; 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm màu xanh.

Hồi 09 giờ 00 ngày 05/5/2026, tổ công tác Công an xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai kết hợp với Trạm Y tế Púng Luông tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Vàng Thị C là người trong diện quản lý điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng chất thay thế. Kết quả Vàng Thị C dương tính với chất ma túy. Công an xã Púng Luông đã tiến hành lập biên bản và thu mẫu nước tiểu của Vàng Thị C để giám định. Khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Vàng Thị C thu giữ 01 chiếc điện thoại di động, mặt sau có chữ VIVO đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy hình chữ nhật có chữ KH SĐT = 0915427472.

Tại Cơ quan điều tra Vàng Thị C khai nhận C là người đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Quyết định số: 687/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND xã Púng Luông nhưng trong quá trình điều trị C đã 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy như nội dung đã nêu ở trên.

Căn cứ lời khai của Lý Pháng Kh, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Giàng Gà T nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Giàng Gà T khai nhận đã 02 lần mua ma túy của Lý Pháng Kh để sử dụng cho bản thân và cho vợ là Sùng Thị X sử dụng 02 lần như nội dung đã nêu ở trên.

Tại bản Kết luận giám định số: 2511/KL-KTHS ngày 11/5/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Trong mẫu nước tiểu thu của Vàng Thị C, gửi đến giám định có chất ma túy, loại Morphine và Methamphetamine.

Morphine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIA, số thứ tự 81, Nghị định số: 28/2026/NĐCP ngày 19/01/2026 của Chính phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIB, số thứ tự 267, Nghị định số: 28/2026/NĐCP ngày 19/01/2026 của Chính phủ.

Morphine là sản phẩm chuyển hoá của Heroine trong cơ thể.”

Tại bản Kết luận giám định số: 519/KL-KTHS ngày 11/5/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

- Chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu xanh trong phong bì niêm phong, ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,1gam.

- Chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu xanh được buộc túm một đầu trong phong bì niêm phong, ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 2,24gam.

- Chất bột nén màu hồng trong gói nilon màu xanh trong phong bì niêm phong, ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,02gam.

- Chất bột nén màu xanh trong gói nilon màu xanh trong phong bì niêm phong, ký hiệu M4 gửi giám định không tìm thấy thành phần chất ma túy, có khối lượng là 0,04gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 529/KL-KTHS ngày 12/5/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ, 05 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ, 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ, 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000đ gửi giám định đều là tiền thật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung các bản Kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSLCI-KV ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố Lý Pháng Kh về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố Giàng Gà T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Truy tố Vàng Thị C về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không khiếu nại Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Đối với Lý Pháng Kh: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm o, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, Tuyên bố bị cáo Lý Pháng Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Tỳ”, xử phạt bị cáo Kh từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù.

* Đối với Giàng Gà T: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm o, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, Tuyên bố bị cáo Giàng Gà T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Tỳ”, xử phạt bị cáo T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

* Đối với Vàng Thị C: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s, t khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, Tuyên bố bị cáo Vàng Thị C phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma Tỳ”, xử phạt bị cáo C từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Lý Pháng Kh và Giàng Gà T.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng tại Phiếu nhập kho vật chứng số: 82/PNK ngày 08 tháng 7 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai với Phân trại tạm giam Văn Chấn- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Lào Cai và Phiếu nhập kho giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai với phòng Giao dịch số 2- Kho bạc Nhà nước khu vực IX như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy: 2,14gam ma túy, loại Heroine được niêm phong trong phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ tại đầu giường ngủ của ông Lý Pháng Kh ngày 05/5/2026” (sau khi trích mẫu giám định); 01 mảnh giấy hình chữ nhật, không vuông vắn, một mặt có nhiều chữ, họa tiết, một mặt có chữ KH SĐT = 0915427472; 01 lọ nhựa màu đỏ trắng có dây xiên; 01 cân tiểu ly tự chế có vỏ bên ngoài bằng gỗ màu nâu; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong.

+ Tịch thu của bị cáo Lý Pháng Kh số tiền 550.000đ là tiền do phạm tội mà có nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu của bị cáo Lý Pháng Kh 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu Viettel loại G234, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Lý Pháng Kh số tiền 560.000đ; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Redmi 9A, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu của bị cáo Vàng Thị C 01 điện thoại di động có vỏ ốp lưng màu xám trắng, vành màu đen, mặt sau nền màu xanh có chữ VIVO, đã qua sử dụng.

*** Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Người bào chữa bào chữa cho bị cáo Kh cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên phạt bị cáo 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu của bị cáo Kh 01 điện thoại di động bàn phím số cùng số tiền 550.000đ là tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước, trả lại cho bị cáo số tiền 560.000đ, 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Người bào chữa bào chữa cho bị cáo T cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên phạt bị cáo 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Người bào chữa bào chữa cho bị cáo C cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên phạt bị cáo 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo Kh, T, Của nhất trí với nội dung mà người bào chữa đã trình bày, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với Biên bản làm việc, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Đối với Lý Pháng Kh: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 3/2026 đến ngày 04/5/2026, tại nơi ở của mình thuộc thôn Làng Sang, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai Kh đã có hành vi bán trái phép chất ma túy 04 lần. Trong đó có 02 lần bán cho Giàng Gà T vào cuối tháng 3/2026 và ngày 28/4/2026, mỗi lần 04 gói Heroine với giá 50.000đ/gói, 02 lần bán cho Vàng Thị C vào khoảng 12 giờ 00 và khoảng 17 giờ 00 ngày 04/5/2026 một lần 01 gói với giá 100.000đ, một lần 01 gói với giá 50.000đ. Hành

vi của bị cáo Lý Pháng Kh đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Giàng Gà T: Sau khi mua được ma túy của Lý Pháng Kh vào cuối tháng 3/2026 và ngày 28/4/2026, mỗi lần 04 gói. Giàng Gà T mỗi lần sau khi sử dụng hết 02 gói bằng cách đốt và hít Heroine trên giấy bạc vào cơ thể, T đều đưa bật lửa, giấy bạc và 02 gói Heroine còn lại cho vợ là Sùng Thị X để X sử dụng, X đã sử dụng hết 02 gói Heroine này bằng cách đốt và hít tại nhà.

Hành vi của bị cáo Giàng Gà T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Vàng Thị C: Vào ngày 04/5/2026 tại khu vực đỉnh đèo thuộc thôn Nậm Khắt, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai, C đã 02 lần sử dụng trái phép chất ma túy bằng cách đốt và hít vào cơ thể.

Do Vàng Thị C đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế kể từ ngày 27/11/2025 theo Quyết định số: 687/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai nên hành vi của bị cáo Vàng Thị C đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, lời bào chữa của người bào chữa tại phiên tòa đối với các bị cáo là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Xét hành vi của các bị cáo Lý Pháng Kh, Giàng Gà T, Vàng Thị C: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

- Xét nhân thân của các bị cáo:

+ Đối với Lý Pháng Kh:

Bị cáo có 01 tiền án (đã được xóa), không có tiền sự đã được nêu ở phần lý lịch, là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu T dưỡng rèn luyện bản thân, vì mục đích lợi nhuận bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

+ Đối với Giàng Gà T:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy và cho vợ ma túy cùng công cụ, phương tiện để sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu T dưỡng rèn luyện bản thân, để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân đã cố ý thực hiện tội phạm.

+ Đối với bị cáo Vàng Thị C:

Bị cáo có 02 tiền án (đã được xóa), không có tiền sự đã được nêu ở phần lý lịch, là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu T dưỡng rèn luyện bản thân, để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân đã cố ý thực hiện tội phạm.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lý Pháng Kh, Giàng Gà T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vàng Thị C trong ngày 04/05/2026 bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Phạm tội hai lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Vàng Thị C đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lý Pháng Kh và Giàng Gà T đều là người trên 70 Tuổi, các bị cáo Lý Pháng Kh, Giàng Gà T, Vàng Thị C đều đã tự khai nhận hành vi phạm tội trước đó. Bị cáo Lý Pháng Kh trong quá trình sinh sống, làm việc đã được Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái (cũ) tặng Bằng khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân các bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà các bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy tại biên bản xác minh ngày 15/5/2026 tại UBND xã Púng Luông và tại phiên tòa thể hiện bản thân các bị cáo Lý Pháng Kh, Giàng Gà T đều không có nghề nghiệp, thu nhập, tài sản cá nhân không có hoặc có giá trị không lớn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với số tiền 550.000đ bị cáo Kh bán ma túy cho bị cáo T và Cửa. Bị cáo Kh khai số tiền bán ma túy bị cáo đã để cùng vào số tiền được mọi người thăm hỏi ốm đau đã bị Công an thu giữ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án gồm: 2,14gam ma túy, loại Heroine được niêm phong trong phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ tại đầu giường ngủ của ông Lý Pháng Kh ngày 05/5/2026” (sau khi trích mẫu giám định); 01 mảnh giấy hình chữ nhật, không vuông vắn, một mặt có nhiều chữ, họa tiết, một mặt có chữ KH SĐT = 0915427472; 01 lọ nhựa màu đỏ trắng có dây xiên; 01 cân tiểu ly tự chế có vỏ bên ngoài bằng gỗ màu nâu; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong; số tiền 1.110.000đ; 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu Viettel loại G234, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Redmi 9A, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động có vỏ ốp lưng màu xám trắng, vành màu đen, mặt sau nền màu xanh có chữ VIVO, đã qua sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Đối với 2,14gam ma túy, loại Heroine được niêm phong trong phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ tại đầu giường ngủ của ông Lý Pháng Kh ngày 05/5/2026” (sau khi trích mẫu giám định); 01 mảnh giấy hình chữ nhật, không vuông vắn, một mặt có nhiều chữ, họa tiết, một mặt có chữ KH SĐT = 0915427472; 01 lọ nhựa màu đỏ trắng có dây xiên; 01 cân tiểu ly tự chế có vỏ bên ngoài bằng gỗ màu nâu; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong là chất cấm lưu hành và là các công cụ phương tiện phạm tội. Các đồ vật này không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 1.110.000đ thu giữ của bị cáo Kh có 550.000đ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước, còn lại 560.000đ là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu Viettel loại G234, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Kh và 01 điện thoại di động có vỏ ốp lưng màu xám

trắng, vành màu đen, mặt sau nền màu xanh có chữ VIVO, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Cửa. Quá trình điều tra xác định Kh và Cửa đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy do vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Redmi 9A, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Kh. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Kh.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lý Pháng Kh, Kh khai không biết tên, Tỏi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Pháng Kh, Sùng Thị X, quá trình điều tra xác định không thuộc các trường hợp được quy định tại Điều 256a, nên Công an xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Kh và X là phù hợp.

[7]. Về án phí:

Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lý Pháng Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Giàng Gà T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Vàng Thị C phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Đối với Lý Pháng Kh:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm o, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Kh 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 06/5/2026.

- Đối với Giàng Gà T:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm o, r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo T 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 08/5/2026.

- Đối với Vàng Thị C:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm r, s, t khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù,

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 06/5/2026.

3. Về vật chứng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng tại Phiếu nhập kho vật chứng số: 82/PNK ngày 08 tháng 7 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai với Phân trại tạm giam Văn Chấn- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Lào Cai và Phiếu nhập kho giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai với phòng Giao dịch số 2- Kho bạc Nhà nước khu vực IX như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy: 2,14gam ma túy, loại Heroine được niêm phong trong phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng thu giữ tại đầu giường ngủ của ông Lý Pháng Kh ngày 05/5/2026” (sau khi trích mẫu giám định); 01 mảnh giấy hình chữ nhật, không vuông vắn, một mặt có nhiều chữ, họa tiết, một mặt có chữ KH SĐT = 0915427472; 01 lọ nhựa màu đỏ trắng có dây xiên; 01 cân tiểu ly tự chế có vỏ bên ngoài bằng gỗ màu nâu; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong.

+ Tịch thu của bị cáo Lý Pháng Kh số tiền 550.000đ là tiền do phạm tội mà có nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu của bị cáo Lý Pháng Kh 01 điện thoại di động loại bàn phím bấm, nhãn hiệu Viettel loại G234, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Lý Pháng Kh số tiền 560.000đ; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Redmi 9A, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu của bị cáo Vàng Thị C 01 điện thoại di động có vỏ ốp lưng màu xám trắng, vành màu đen, mặt sau nền màu xanh có chữ VIVO, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong Phiếu nhập kho vật chứng nêu trên).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Pháng Kh, Giàng Gà T và Vàng Thị C.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lý Pháng Kh, Giàng Gà T và Vàng Thị C được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tuyên án.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 34 Luật Thi hành án dân sự ".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT (PC 04), CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai.
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Púng Luông (TB);
- Công an xã Púng Luông;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Tiến Phúc